TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 34/2019/DS-ST
Ngày 30-10-2019
"V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Phong.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Minh Hải và ông Điểu Khuýt.
Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Thúy Nga – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắk Song.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên toà:
Bà Lê Thị Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đắk Song xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 59/2019/TLST-DS, ngày 12/3/2019 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2019/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 9 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 35/2019/QĐST-DS ngày 03 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Phương Đ.
Trụ sở: 45 Lê D, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.
Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Hoàng Hải M – Phòng thu hồi nợ - Trung tâm xử lý nợ - Ngân hàng TMCP Phương Đ Chi nhánh Đăk Lăk – Có mặt.
Địa chỉ: Số 269 Lê Hồng Pho TP. P, tỉnh Đăk Lăk.

Bị đơn: Anh Hoàng Quang S, sinh năm: 1980 và chị Nguyễn Thị Bích H, sinh năm: 1986 – Vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các văn bản khác trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngày 22.11.2017 Ngân hàng TMCP Phương Đ – Chi nhánh Đăk Lăk ký hợp đồng tín dụng số: 1427/2017/HĐTD – CN với anh Hoàng Quang S và chị Nguyễn Thị Bích H, theo đó Ngân hàng đồng ý cho anh S, chị H vay số tiền 1.280.000.000đồng, thời hạn vay 24 tháng với lãi suất được quy định cụ thể tại Hợp đồng tín dụng. Để đảm bảo cho khoản vay anh S, chị H còn ký hợp đồng thế chấp số: 1446/2017/BĐ, ngày 22.11.2017

để thế chấp các tài sản là thửa đất số 02; 03 tờ bản đồ số 48 tại xã N, huyện P theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BL 728316 để bảo đảm vốn vay.

Từ thời điểm nhận nợ cho đến nay, anh S, chị H đã liên tiếp vi phạm các kỳ trả nợ cho Ngân hàng, dù Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở bằng văn bản và làm việc với anh S, chị H. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh S, chị H phải trả tổng số tiền 1.404.131.406 đồng (Trong đó nợ gốc là 1.280.000.000 đồng, nợ lãi tạm tính đến ngày 15.02.2019 là 124.131.416 đồng) và tiền lãi phát sinh cho đến khi trả xong theo lãi suất quy định tại Hợp đồng số : 1427/2017/HĐTD ngày 22/11/2017. Trường hợp anh S, chị H không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết số: 1427/2017/HĐTD – CN, ngày 23.11.2017 thì yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số: 1446/2017/BĐ, ngày 22.11.2017 để Ngân hàng thu hồi nợ. Nếu số tiền thu được từ việc bán, xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết mọi khoản nợ thì anh Sự, chị Hạnh có nghĩa vụ tiếp tục trả hết nợ cho Ngân hàng.

Qua xác minh tại chính quyền địa phương, hiện nay anh Hoàng Quang S và chị Nguyễn Thị Bích H đã bỏ đi làm công nhân ở TP. Hồ Chí Minh từ đầu năm 2019 cho đến nay, hiện không có mặt ở địa phương, khi đi không cắt khẩu cũng không báo cho chính quyền địa phương nơi cư trú nên hiện tại không biết địa chỉ của anh Sự, chị Hạnh.

Qúa trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Hoàng Quang S và chị Nguyễn Thị Bích H là bị đơn. Tuy nhiên anh S, chị H vắng mặt tại tại tất cả các buổi làm việc cũng như tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và về nội dung vụ án phát biểu như sau:

Qua nghiên cứu đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng thì thấy: Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng quy định của pháp luật và việc thụ lý giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng trong vụ án: Nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn chấp hành chưa tốt theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Qua các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh luận tại phiên tòa đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh Hoàng Quang S, chị Nguyễn Thị Bích H trả cho Ngân hàng TMCP Phương Đ số tiền gốc 1.280.000.000 đồng, nợ lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 30/10/2019 là 255.736.071 đồng. Tổng cộng 1.535.736.071 đồng và tiền lãi phát sinh sau ngày 30.10.2019 cho đến khi trả xong theo lãi suất quy định tại Hợp đồng số : 1427/2017/HĐTD ngày 22/11/2017.

Các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án: Bản sao y Hồ sơ pháp lý của Ngân hàng, hồ sơ Tín dụng, hồ sơ khách hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết tranh chấp: Ngân hàng TMCP Phương Đông khởi kiện anh Hoàng Quang S, chị Nguyễn Thị Bích H về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo quy định tại khoản 3 Điều 26 BLTTDS. Bị đơn có nơi cư trú tại thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, tranh chấp này thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân huyện Đắk Song theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Do một trong hai bên đương sự không có yêu cầu về áp dụng thời hiệu khởi kiện nên theo quy định tại khoản 2 Điều 184 của BLTTDS nên HĐXX không xem xét vấn đề về thời hiệu khởi kiện.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Phương Đ: HĐXX xét thấy, ngày 22.11.2017 Ngân hàng TMCP Phương Đ – Chi nhánh Đăk Lăk ký hợp đồng tín dụng số: 1427/2017/HĐTD – CN với anh S, chị H, theo đó Ngân hàng đồng ý cho anh S, chị H vay số tiền 1.280.000.000đồng, thời hạn vay 24 tháng với lãi suất được quy định cụ thể tại Hợp đồng tín dụng trên. Để đảm bảo cho khoản vay anh S, chị H ký hợp đồng thế chấp số: 1446/2017/BĐ, ngày 22.11.2017 để thế chấp các tài sản là thửa đất số 02; 03 tờ bản đồ số 58 tại xã N, huyện P theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BL 728316 do UBND huyện Đăk Song cấp ngày 04/02/2013 để bảo đảm vốn vay.

[4] Từ thời điểm nhận nợ anh S, chị H đã liên tiếp vi phạm các kỳ trả nợ cho Ngân hàng. Như vậy anh S, chị H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Quá trình thực hiện hợp đồng anh S, chị H mới trả được 55.024.368 đồng tiền lãi. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 30.10.2019, anh S, chị H còn nợ Ngân hàng TMCP Phương Đ số tiền gốc là 1.280.000.000 đồng, nợ lãi 255.736.071 đồng. Tổng cộng 1.535.736.071 đồng.

Vì vậy HĐXX xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh Hoàng Quang S, chị Nguyễn Thị Bích H trả cho Ngân hàng TMCP Phương Đ số tiền gốc 1.280.000.000 đồng, nợ lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 30/10/2019 là 255.736.071 đồng. Tổng cộng 1.535.736.071 đồng và tiền lãi phát sinh sau ngày 30.10.2019 cho đến khi trả xong theo lãi suất quy định tại Hợp đồng số : 1427/2017/HĐTD ngày 22/11/2017.

[5] Kết quả xem xét thẩm định tại chỗ đối với tài sản thế chấp là thửa đất số 02; 03 tờ bản đồ số 58 tại xã Nam Bình, huyện Đăk Song theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BL 728316 do UBND huyện Đăk Song cấp ngày 04/02/2013 thể hiện như sau:

- Thửa đất số 02, tờ bản đồ số 58 có tứ cận và diện tích như sau:

+ Phía Đông giáp suối
+ Phía Tây giáp đường bê tông
+ Phía Nam giáp một phần thửa số 8, một phần giáp thửa số 03
+ Phía Bắc giáp thửa số 61
Diện tích: 22.100m^2

- Thửa đất số 03, tờ bản đồ số 58 có tứ cận và diện tích như sau:
+ Phía Đông giáp thửa số 02
+ Phía Tây giáp đường bê tông
+ Phía Nam giáp thửa số 8
+ Phía Bắc giáp thửa số 02
Diện tích: 11.170m^2

- Tài sản trên đất:
+ Nhà: Tại thời điểm xem xét thẩm định trên đất có 01 căn nhà cấp 4 thưng gỗ, mái lợp tôn, nền xi măng, chiều dài 8m, chiều ngang 7m, diện tích: 56m^2
+ Cây cối: Trên đất có 2.100 cây tiêu trồng năm 2015, loại C; 10 cây bơ trồng năm 2010, loại C; 08 cây mít trồng năm 2010, loại C; 273 cây cà phê trồng năm 210, loại C.

[6] Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.300.0000 đồng, do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn anh S, chị H phải chịu toàn bộ chi phí trên. Ngân hàng TMCP Phương Đ đã nộp tạm ứng 3.000.0000đ. Buộc anh S, chị H phải trả cho Ngân hàng TMCP Phương Đ 2.300.000 đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Phương Đ 700.000đ còn dư.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn anh S, chị H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 58.072.082 đồng (làm tròn số 58.072.000đ). Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Phương Đ số tiền 27.062.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004778 ngày 12/03/2019 tại Chi cục THA Dân sự huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông.

[8] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 143; Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 299; Điều 317; Điều 320; Điều 322; Điều 322; Điều 323; Điều 385; Điều 463; Điều 466; Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Phương Đ.

Buộc anh Hoàng Quang S và chị Nguyễn Thị Bích H phải trả cho Ngân hàng TMCP Phương Đ số tiền nợ gốc 1.280.000.000đồng *(Một tỷ, hai trăm tám mươi triệu đồng);* nợ lãi tính đến ngày 30.10/2019 là 255.736.071 đồng (làm tròn số 255.736.000 đồng) *(Hai trăm năm mươi lăm triệu bảy trăm ba mươi sáu nghìn đồng)*. **Tổng cộng: 1.535.736.000 đồng** *(một tỷ năm trăm ba mươi lăm triệu bảy trăm ba mươi sáu nghìn đồng)* và tiền lãi phát sinh sau ngày 30.10.2019 2019 cho đến khi trả nợ xong theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 1427/2017/HĐTD – CN ngày 22/11/2017.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, Ngân hàng TMCP Phương Đ có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Hoàng Quang S, chị Nguyễn Thị Bích H không thanh toán khoản nợ gốc và lãi trên thì Ngân hàng TMCP Phương Đ có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Song xử lý theo thủ tục thi hành án đối với tài sản thế chấp theo HĐ thế chấp số: 1446/2017/BĐ, ngày 22.11.2017.

Trường hợp số tiền thu được từ tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán khoản nợ thì anh Hoàng Quang S, chị Nguyễn Thị Bích H phải tiếp tục trả số nợ còn lại cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP Phương Đ.

2. Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.300.0000 đồng, do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn anh Sự, chị Hạnh phải chịu toàn bộ chi phí trên. Ngân hàng TMCP Phương Đ đã nộp tạm ứng 3.000.0000đ. Buộc anh S, chị H phải trả cho Ngân hàng TMCP Phương Đ 2.300.000 đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Phương Đ 700.000đ còn dư.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc anh Hoàng Quang S và chị Nguyễn Thị Bích H phải nộp 58.072.000 đồng *(Năm mươi tám triệu không trăm bảy mươi tám nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Song. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Phương Đ số tiền 27.062.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004778 ngày 12/03/2019 tại Chi cục THA Dân sự huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án."

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đăk Nông;*
- *VKSND huyện Đăk Song;*
- *Chi cục THA huyện Đăk Song;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Phong